

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Bảo và ông Hoàng Công Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Đoàn Thị L, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1975, tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Nh, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Trọng H (đã chết) và bà Đoàn Thị H; có chồng là Hồ Sỹ P (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 21/02/2020 bị Chủ tịch UBND thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc”, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quá trình nhân thân: ngày 09/4/2012 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm nhục người khác”, Ngày 15/6/2018 bị Công an thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính về hành vi “Đánh Bạc”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn C, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đoàn Thị L đã bị Chủ tịch UBND thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc”, chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 02/7/2020, Đoàn Thị L đang ở nhà mình tại thôn Nh, xã Q, thị xã B thì có Đoàn Thị H, Nguyễn Thị Th và Nguyễn Văn S đến chơi. Ngồi chơi được một lúc thì L rủ những người trên đánh bài được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý và cùng nhau đi vào phòng ngủ của L, L lấy một chăn vải và 04 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở trong nhà và trải chăn lên giường để bốn người đánh bạc. Cả bốn người thống nhất sẽ đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm”. Cách thức đánh như sau: khi đánh sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ để chia cho 4 người đánh còn 01 bộ để bốc quân bài chủ); để bắt đầu một ván bài người nào chia sẽ được chia 10 quân bài, những người còn lại 9 quân bài, sau đó lần lượt mỗi người bốc thêm một quân bài và đánh một quân bài để số lượng quân bài trên tay không thay đổi và các quân bài trên tay được xếp lại thành “phỏm” (tức là một nhóm từ 3 quân bài trở lên giống nhau (như 333, 444) hoặc liền kề cùng chất với nhau (như 345 rô, 4567 cơ)).

Cách ăn thua: Người nào ù (có nghĩa những lá bài trên tay người đó có 03 phỏm) sẽ ăn được những người còn lại số tiền 50.000 đồng mỗi người, đồng thời “xâu” (tức là trích ra khoản tiền riêng từ số tiền vừa ăn được) 10.000 đồng để trả tiền mua bài và mua nước; nếu không có người “ù” thì người nào về nhất (nghĩa là sau khi hạ phỏm ít điểm nhất hoặc bằng điểm nhau thì người hạ bài trước sẽ thắng) thì những người còn lại lần lượt phải trả: người về nhì trả 10.000 đồng, người về ba phải trả 20.000 đồng, người về cuối phải trả 30.000 đồng, người nào không có phỏm thì trả 40.000 đồng; người nào trong ván không có lá bài chủ thì phải trả 40.000 đồng cho người thừa lá bài chủ (Bài chủ sẽ được người ngồi kế người chia bốc ngẫu nhiên từ bộ bài còn lại). Trong ván chơi người nào bị người ngồi kế ăn quân bài đánh ra thì phải trả 10.000 đồng cho người ăn quân bài đó, nếu ăn “chốt” (quân bài đánh trước khi người khác hạ bài) thì phải trả 40.000 đồng. Sau khi quy định xong, L bỏ ra số tiền 240.000 đồng, H bỏ ra 240.000 đồng, S bỏ ra 500.000 đồng, Th bỏ ra 300.000 đồng để đánh bạc. Cả bốn người ngồi đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Quảng Hòa, thị xã Ba Đồn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và lập biên bản sự việc.

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã Ba Đồn thu giữ các tang vật liên quan bao gồm: thu giữ tại chiếu bạc 1.280.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 04 bộ bài tú lơ lơ khơ và 01 chăn vải.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đoàn Thị H, bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSBD, ngày 13/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Đoàn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đoàn Thị L phạm tội “Đánh Bạc”, áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Thị L từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo đã ly hôn chồng, một mình nuôi hai con và mẹ già 85 tuổi, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận, nên miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.280.000, tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tú lơ lơ khơ và 01 chăn vải đã qua sử dụng của bị cáo do không còn giá trị sử dụng. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Liên quan trong vụ án này còn có các đối tượng Nguyễn Văn , Đoàn Thị H và Nguyễn Thị Th có hành vi tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Đoàn Thị L nhưng do tang số dưới mức 5.000.000 đồng và không có tiền án, tiền sự về tội hoặc hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị Cơ quan Công an thị xã Ba Đồn xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung Bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo tỏ rõ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để có điều kiện hòa nhập cộng đồng và giúp đỡ mẹ già, con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận: khoảng từ 10 giờ đến 12 giờ ngày 02/7/2020, bị cáo là người đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc”, chưa chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã cùng với 03 người khác đánh bạc thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, dưới hình thức đánh bài “Phỏm”, với tổng số tiền của những người chơi là 1.280.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Đoàn Thị L phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là người đã có gia đình, đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc” nên nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị vi phạm pháp luật, gây ra nhiều hệ lụy, tác hại cho xã hội cũng như gia đình và bản thân bị cáo. Nhưng do coi thường pháp luật, thiếu ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, lại là người khởi xướng đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội và gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa đều thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và nhận thức được hành vi sai trái của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có mẹ là người được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị cáo chưa có tiền án; đã bị xử phạt hành chính nhưng đây là tình tiết để định tội, nên không coi là tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 09/4/2012 bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Làm nhục người khác”, Ngày 15/6/2018 bị Công an thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính về hành vi “Đánh Bạc”.

[5]. Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo một mình nuôi con, nuôi mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, có nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy nghĩ chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương, phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có việc làm và thu nhập không ổn định, ly hôn chồng, một mình nuôi con, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo như quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam để cùng những người khác thực hiện hành vi đánh bạc, có tính chất ăn thua. Tuy nhiên số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định, còn phải nuôi mẹ già. Vì vậy cần chấp nhận ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát để miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án: Xét thấy số tiền 1.280.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và những người tham gia đánh bạc là công cụ, phương tiện phạm tội và thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; còn các vật chứng bị thu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án (Gồm 04 bộ bài Tú lơ khơ và 01 chăn vải đã qua sử dụng, cũ rách) là công cụ dùng để phạm tội, hiện không còn giá trị dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy là phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Liên quan trong vụ án còn có bà Nguyễn Thị Th, ông Nguyễn Văn S và bà Đoàn Thị H là những người đã cùng bị cáo Đoàn Thị L đánh bạc. Tuy nhiên, do hành vi của những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy Cơ quan Công an thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính đối với bà Th, ông S và bà H bằng hình thức “Phạt tiền” là đúng quy định.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Thị L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật để nộp vào công ngân sách Nhà nước.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị L 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Quảng Hòa, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo Đoàn Thị L cho ủy ban nhân dân xã Quảng Hòa, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đoàn Thị L.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Thị L.

3. Về xử lý vật chứng: Xử tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.280.000 đồng (Một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng) đang được lưu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn; tịch thu tiêu huỷ 04 bộ bài Tú lơ khơ và 01 chăn vải (Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 26/10/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Thị L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên tòa) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

Phan Anh Đức

- Lưu hồ sơ vụ án; THA hình sự.